

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-PT.

Ngày: 13 - 02 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang.
Ông Nguyễn Văn Ngừ.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh - Thư ký
Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 362/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn P, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2022/HS-ST ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Văn P**, sinh năm 1987; Tên gọi khác: không;
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn C, xã X, huyện H, tỉnh B;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 12/12;
Nghề nghiệp: Tự do;

Con ông Lê Văn N, sinh năm 1961;

Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965;

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1994;

Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2011, bị Trưởng Công an huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn 01 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên khoảng cuối năm 2021, Lê Văn P nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản để lấy tiền chi tiêu. Để thực hiện ý định của mình, P truy cập vào mạng xã hội mua 01 sim điện thoại có số thuê bao 0925.387.812 và 01 thẻ tín dụng có số tài khoản 10187330435 của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank) tên chủ tài khoản là “NGUYEN TAN THANH” và lập tài khoản Facebook tên là “Võ Đại Mau” để sử dụng. Sau đó, P truy cập vào các hội nhóm mua bán dây cáp điện trên mạng xã hội và thì thấy nhiều người có nhu cầu mua dây cáp điện nên đã tìm hiểu đặc điểm, giá cả và đăng bài viết bán dây cáp điện với giá rẻ trên Facebook để lừa người mua. Ngày 09/12/2021, P thấy tài khoản Facebook “Tran Van Luu” của anh Trần Văn Lưu, sinh năm 1990 ở thôn Tam Giáp, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đăng bài cần tìm mua dây cáp điện nên P nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lưu. P sử dụng tài khoản Facebook “Võ Đại Mau” nhắn tin cho anh Lưu tự giới thiệu là nhân viên bán hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải và xây dựng Phan Quốc, địa chỉ ở thôn Long Châu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (là công ty chuyên cung cấp dây cáp điện) để anh Lưu tin tưởng. Qua trao đổi, thấy anh Lưu có nhu cầu mua dây cáp điện với số lượng lớn, P lúc này đang ở tại nhà mình và sử dụng số điện thoại 0925.387.812 lập tài khoản Zalo tên “Cáp điện” để liên lạc với anh Lưu, đồng thời P sử dụng máy tính của mình tạo một bảng báo giá ghi tên công ty Phan Quốc gửi qua Zalo cho anh Lưu. Thấy P có hóa đơn báo giá có tên công ty đầy đủ và giá bán rẻ hơn giá trên thị trường nên anh Lưu đã tin tưởng thỏa thuận mua của P 700m dây cáp loại CXV-240 và 200m loại CXV-95 hết tổng số tiền 440.364.000 đồng. Khi thỏa thuận xong, P yêu cầu anh Lưu chuyển tiền vào số tài khoản 10187330435 tên “NGUYEN TAN THANH” tại Ngân hàng VietinBank để tránh bị phát hiện. Anh Lưu đã chuyển tiền cho P nhiều lần vào số tài khoản trên, cụ thể: Ngày 31/12/2021, chuyển 300.000.000 đồng, ngày 01/01/2022, chuyển 140.364.000 đồng. Sau khi nhận được tiền do anh Lưu chuyển khoản, P cắt đứt liên lạc với anh Lưu và chiếm đoạt toàn bộ số tiền 440.364.000 đồng. Sau khi nhận được tiền từ anh Lưu, P khai đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 14/3/2022, anh Trần Văn Lưu đến Công an tỉnh Bắc Giang trình báo về việc bị chiếm đoạt tài sản. Qua xác minh, ngày 05/5/2022, Cơ Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Hiệp Hòa để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 06/5/2022, Lê Văn P đến Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khi đến đầu thú, P giao nộp 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Rush, biển kiểm soát 98A- 431.66; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 3 bên trong có sim điện thoại số thuê bao 0925.387.812; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS.

Cùng ngày 06/5/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P thu một số quần áo của P.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với chủ thuê bao 0925.387.812 và chủ số tài khoản 10187330435. Kết quả chủ số thuê bao 0925.387.812.... Chủ số tài khoản 10187330435 mở tại VietinBank có tên là Nguyễn Tấn Thành, sinh năm 1995 ở ấp Thới Hòa, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, tuy nhiên hiện nay anh Thành không sinh sống tại địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết. Quá trình điều tra, P khai đặt mua số điện thoại và số tài khoản nêu trên trên mạng xã hội, mấy ngày sau có người giao hàng chuyển đến cho P; đến nay, P không nhớ mua của ai.

Tại Bản cáo trạng số: 106/CT-VKS ngày 27 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số:102/2022/HS-ST ngày 26/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 11 (Mười một) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/5/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/11/2022, bị cáo Lê Văn P kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo được Công ty TNHH thiết bị điện Nhật Hoàng tặng Giấy khen đã có thành tích tham gia bắt trộm bảo vệ Công ty, bản thân và gia đình tích cực tham gia vào các phong trào của địa phương, ủng hộ các loại quỹ, người bị hại anh Trần Văn Lưu, tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm như bản án đã tuyên.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với

bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn P, sửa bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Bị cáo Lê Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Văn P không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Lê Văn P nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo bị cáo Lê Văn P được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn P thì thấy: Ngày 31/12/2021 và ngày 01/01/2022, trên địa bàn huyện Hiệp Hòa; Lê Văn P, sinh năm 1987 ở thôn Cẩm Xuyên, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa, đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Trần Văn Lưu, sinh năm 1990 ở thôn Tam Giáp, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định tổng số tiền 440.364.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu, ba trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn P thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có kháng cáo xin giảm hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Văn P thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra truy tố xét xử, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo cùng gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có bố đẻ và bố vợ từng tham gia trong quân ngũ, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2011, bị Trưởng Công

an huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 11 (Mười một) năm tù, là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Văn P xuất trình các tài liệu liên quan đến kháng cáo đó là: Năm 2019, bị cáo là nhân viên kinh doanh của Công ty TNHH thiết bị điện Nhật Hoàng đã có hành động dũng cảm trực tiếp tham gia bắt trộm cắp tài sản của Công ty được Công ty tặng Giấy khen; sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại là anh Trần Văn Lưu tiếp tục có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo P đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, trước khi phạm tội bị cáo sinh sống tại địa phương cùng gia đình luôn chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào của cấp trên và địa phương phát động, tích cực tham gia ủng hộ công tác phòng chống COVID 19, phòng chống lụt bão tại các tỉnh miền trung, ủng hộ quỹ vì người nghèo... được lãnh đạo thôn và Ủy ban nhân dân xã Xuân Cẩm xác nhận. Bị cáo có bố vợ được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba. Xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới chưa được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Lê Văn P được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn P; sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/5/2022.

2. Án phí: Bị cáo Lê Văn P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Lê Văn P đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0003476 ngày 27/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương